

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 26-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Tâm.

Ông Nguyễn Văn Hơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: D), sinh năm 1978 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp C, xã V, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị B; có vợ và 02 con; tiền án: không, tiền sự 01: Ngày 17/02/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt; nhân thân: Ngày 20/01/2009 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 12 tháng về hành vi trộm

cấp tài sản và gây rối trật tự công cộng, chấp hành tại Cơ sở giáo dục Bền Giá, tỉnh Trà Vinh, ngày 21/01/2010 chấp hành xong. Ngày 14/7/2014 bị TAND huyện M xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 03/3/2015; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 70 ngày 22/4/2021 của TAND huyện Chợ Lách. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn Thanh T, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp X, xã H, huyện C, tỉnh B (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Thê C, sinh năm 1993, nơi cư trú ấp H, xã V, huyện C, tỉnh B (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1982, cư trú ấp C, xã V, huyện C, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 03 tháng 12 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe đạp đến nhà của ông Nguyễn Tấn L; tại đây, bị cáo T gặp ông Nguyễn Thê C và hỏi ông C mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias, màu sơn trắng xám, biển kiểm soát 71C4 - 272.71 để đi công việc cá nhân, ông C đồng ý nên giao xe, bị cáo T điều khiển đi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì quay lại nhà của ông L để trả xe cho ông C, do không gặp được ông C nên bị cáo T để xe trước nhà của ông L rồi điều khiển xe đạp ra về. Đến khoảng 04 giờ ngày 04 tháng 12 năm 2020, bị cáo T điều khiển xe đạp đến nhà ông L và tiếp tục lấy xe của ông C điều khiển đến nhà của ông Lê Văn Thanh T nhổ trộm 03 (ba) cây bông trang Mỹ Hồng được trồng trong 03 (ba) cái chậu đặt phía ngoài hàng rào trước nhà ông T rồi bỏ vào giỏ bẹ mang theo sẵn, điều khiển xe về nhà của ông L. Sau đó, bị cáo T đem 03 cây bông trang vừa trộm của ông T ra phần đất vườn của ông L trồng nhưng ông L không biết. Đến khoảng 09 giờ ngày 04 tháng 12 năm 2020 thì Công an xã HB mời làm việc, bị cáo T đã thừa nhận việc nhổ trộm 03 cây bông trang nêu trên của ông T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định giá trị:

- Một cây bông trang Mỹ Hồng, có chiều cao 52cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 30cm thời điểm ngày 04/12/2020 có giá trị 200.000 đồng.
- Một cây bông trang Mỹ Hồng, có chiều cao 45cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 45cm thời điểm ngày 04/12/2020 có giá trị 200.000 đồng.
- Một cây bông trang Mỹ Hồng, có chiều cao 60cm, hoành gốc nơi lớn nhất 4,5cm, tán cây rộng 50cm thời điểm ngày 04/12/2020 có giá trị 200.000 đồng.

Tổng cộng: 600.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSCL ngày 20/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: D) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T giữ nguyên lời khai thừa nhận tội như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản Cáo trạng phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Dũng Hói) phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã thu giữ và trao trả cho bị hại Lê Văn Thanh T 03 cây bông trang Mỹ Hồng (01 cây có chiều cao 52cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 30cm; 01 cây có chiều cao 45cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 45cm và 01 cây có chiều cao 60cm, hoành gốc nơi lớn nhất 4,5cm, tán cây rộng 50cm); trả cho ông Nguyễn Thế C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias, màu sơn trắng xám, số khung 4S10DY079031, số máy 44S1079045, biển số 71C4 - 272.71 và trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 đôi kẹp bằng nhựa màu đen trắng xám, trên quay dép có chữ “UNLTD. 172 ADVANCING AESTHETIS”, mặt trên của dép có hai dòng chữ “UNLIMITED” và “UNLTD”.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cái giỏ bẹ thuộc quyền sở hữu của bị cáo do dùng làm công cụ phạm tội.

Phản dân sự: Bị hại Lê Văn Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không tranh luận gì thêm.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Cho bị cáo xin lỗi gia đình anh Lê Văn Thanh T, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo không có đất canh tác, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng; do đó, có cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: khoảng 04 giờ ngày 04 tháng 12 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe máy của ông Nguyễn Thế C đến phần đất trước nhà của bị hại Lê Văn Thanh T, lợi dụng đêm tối, không có người trông coi, bị cáo T nhổ trộm 03 (ba) cây bông trang Mỹ Hồng được trồng trong 03 (ba) cái chậu được đặt phía ngoài hàng rào, trước nhà bị hại rồi bỏ vào giỏ bẹ mang theo sẵn, điều khiển xe chở về nhà của ông Nguyễn Tấn L. Sau đó, bị cáo T đem 03 cây bông trang vừa trộm của bị hại T ra phần đất vườn của ông L trồng, lúc này ông L còn ngủ không hay biết. 03 cây bông trang mà bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định có tổng giá trị là 600.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo có một tiền sự cụ thể: Ngày 17/02/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt. Tính đến ngày 04/12/2020 là chưa hết thời hạn để được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từng bị xử phạt vi phạm hành chính, kết án về hành vi trộm cắp tài sản nên biết rõ việc lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của ông T mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo sử dụng xe biển kiểm soát 71 C4-272.71 của ông Nguyễn Thế C nhưng ông C không biết việc bị cáo dùng xe để đi lấy trộm tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông C.

Bị cáo trồng 03 cây bông trang sau khi trộm được trên đất của ông Nguyễn Tấn L nhưng ông L không biết gì sự việc này cũng như việc bị cáo trộm cắp tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông L.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng hình phạt:

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 cây bông trang Mỹ Hồng (01 cây có chiều cao 52cm, hoành góc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 30cm; 01 cây có chiều cao 45cm, hoành góc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 45cm và 01 cây có chiều cao 60cm, hoành góc nơi lớn nhất 4,5cm, tán cây rộng 50cm) là tài sản của ông Lê Văn Thanh T, việc Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả 03 cây bông trang nêu trên cho ông T là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên ghi nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias, màu sơn trắng xám, số khung 4S10DY079031, số máy 44S1079045, biển số 71C4 - 272.71 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thế C, ông C cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Chợ Lách trao trả cho ông C là phù hợp

với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên ghi nhận.

- Đối với 01 đôi dép kẹp bằng nhựa màu đen trắng xám, trên quay dép có chữ “UNLTD. 172 ADVANCING AESTHETIS”, mặt trên của dép có hai dòng chữ “UNLIMITED” và “UNLTD” không liên quan đến tội phạm nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Chợ Lách trao trả cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên ghi nhận.

- Riêng đối với 01 cái giỏ bẹ bằng nhựa màu đỏ - đen - xanh cao 38cm, chu vi 155cm, đáy giỏ rộng 27cm, có hai quai xách, mỗi quai dài 27cm, đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Lách đã thu giữ và trao trả cho bị hại Lê Văn Thanh T 03 cây bông trang Mỹ Hồng (01 cây có chiều cao 52cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 30cm; 01 cây có chiều cao 45cm, hoành gốc nơi lớn nhất 5,5cm, tán cây rộng 45cm và 01 cây có chiều cao 60cm, hoành gốc nơi lớn nhất 4,5cm, tán cây rộng 50cm); trả cho ông Nguyễn Thế C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias, màu sơn trắng xám, số khung 4S10DY079031, số máy 44S1079045, biển số 71C4 - 272.71 và trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 đôi kẹp bằng nhựa màu đen trắng xám, trên quay dép có chữ “UNLTD. 172 ADVANCING AESTHETIS”, mặt trên của dép có hai dòng chữ “UNLIMITED” và “UNLTD”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái giỏ bẹ bằng nhựa màu đỏ - đen - xanh cao 38cm, chu vi 155cm, đáy giỏ rộng 27cm, có hai quai xách, mỗi quai dài 27cm, đã qua sử dụng, hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chợ Lách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: căn cứ vào các điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (01);
- VKSND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (01);
- VKSND tỉnh Bến Tre (01);
- Công an huyện Chợ Lách (01);
- Nhà tạm giữ - CA huyện Chợ Lách (01);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (01);
- Phòng KTNV-THA- TAND tỉnh Bến Tre (01);
- Lưu: Hồ sơ; THAHS (07), VP, BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nhanh